

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 26/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư;
2. Ông Trần Thế Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 07/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 14/5/2021, đối với bị cáo:

Phạm Đình N, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/9/1982.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay tại xóm B, xã P1, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể chính trị: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ A, thuộc Đảng bộ M. Hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 74 ngày 01/02/2021 của Đảng ủy M; con ông: Phạm Văn T1 sinh năm 1953 (đã chết) và bà Bùi Thị B, sinh năm 1957; có vợ là: Hà Thị N1, sinh năm 1985, có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Tạ Khắc T, sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ dân phố G1, thị trấn G2, huyện P, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực tổ dân phố Giang Sơn, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Công an thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang Phạm Đình N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới nền đất cách chân Phạm Đình N đứng khoảng 30cm 01 mũ lưỡi trai bên trong có 01 gói chất bột màu trắng, nghi là ma túy loại Heroine, Nguyên khai, khi bị Công an phát hiện nên đã vứt chiếc mũ đang cầm ở tay trái, bên trong có giấu ma túy Heroine xuống đất; 01 xe mô tô BKS: 20E1-019.11. Công an thị trấn Giang Tiên lập biên bản, niêm phong vật chứng trong phong bì ký hiệu H2 và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở bì niêm phong ký hiệu H2 thu giữ của Phạm Đình N có khối lượng là 0,132 gam. Sau đó niêm phong lại toàn bộ trong bì niêm phong ký hiệu A1 để giám định.

Ngày 31/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Phạm Đình N tại xóm Bún 2, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 13 ngày 31/12/2020. Kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số: 153/KL-PC54 ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,132 gam.

Quá trình điều tra, Phạm Đình N khai nhận bản thân nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, Nguyên điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-019.11 đi đến đoạn đường Giang Tiên – Núi Phấn thuộc tổ dân phố Giang Sơn, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ) 200.000 đồng được 01 gói Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguyên cất giấu gói ma túy vào mũ lưỡi trai cầm ở tay trái rồi điều khiển xe đi được khoảng 20m thì bị công an thị trấn Giang Tiên bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,126 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu H2; 01 mũ lưỡi trai màu đen. Chiếc xe mô tô BKS: 20E1 - 019.11 là Phạm Đình N mượn của em gái Phạm Thị B3, chị B3 không biết việc Nguyên sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho chị B3 quản lý, sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSPL ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Phạm Đình N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Đình N, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Đình N mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người chứng kiến anh Tạ Khắc T: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt người chứng kiến tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử và không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp

pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến anh Tạ Khắc T theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám xét, lời khai của người chứng kiến và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, tại khu vực tổ dân phố Giang Sơn, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Đình N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,132 gam ma túy, mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a. ...

c. Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đảng viên, đáng lẽ bị cáo phải gương mẫu, tuyên truyền, vận động gia đình và người dân nơi cư trú thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy nhưng bị cáo đã không chấp hành quy định của pháp luật, đạo đức của người đảng viên để thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, thời gian làm công nhân của Mỏ than Phấn Mễ, bị cáo được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận đạt giải nhất, giải thưởng “Sáng tạo trẻ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XV – năm 2018 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về hình phạt: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....*”. Xét thấy bị cáo Nguyễn đang bị tạm giam, bản thân bị cáo không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,126 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu H2; 01 mũ lưỡi trai màu đen.

[9] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Về nguồn gốc số ma túy, Phạm Đình N khai mua của một người đàn ông không quen biết, không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 292, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đình N 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 30/12/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,126 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm

phong ký hiệu A2, bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu H2; 01 mũ lưỡi trai màu đen. Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 09/4/2021.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Khánh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS, Công an

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
 - Lưu hồ sơ THAHS;
 - Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

Lê Hồng Khánh